

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27-11-2019

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Đình Nguyễn.

Bà Hoàng Thị Thúy Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12/11/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKHKT: Xóm V, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Xóm Th, xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983. Nơi ĐKKHKT và trú tại: Xóm V, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/9/2019, lời khai tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An vào ngày 15/12/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th đam mê cờ bạc, không chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình; vợ chồng không có con chung. Từ tháng 5/2019 vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Th không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Th không có tài sản chung, cũng như nợ chung. Vì vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn: Tòa án nhân dân huyện N đã tiến hành giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn Th vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án mà không có lý do.

Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ qua xác minh tại Công an xã V được cung cấp nội dung: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983 có nơi ĐKKHTT tại xóm V, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An. Tại thời điểm xác minh anh Th không đăng ký tạm vắng. Xác minh nơi cư trú của anh Nguyễn Văn Th thì được cung cấp nội dung như sau: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau vào khoảng cuối năm 2010. Sau khi kết hôn vợ chồng đi làm ăn và có về nhà anh Th trong các ngày Lễ, Tết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình; Bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử: Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th được ly hôn. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th không có con chung. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Nguyên đơn không yêu cầu, Bị đơn không có ý kiến gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th có hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An, nên đây là vụ án tranh chấp Hôn nhân gia đình về việc “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Do đó, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, có đăng ký kết hôn ngày 15/12/2010 tại UBND xã Ngh, huyện Ngh, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th đam mê cờ bạc, vợ chồng sống chung đã lâu nhưng không có con. Thực tế chị T và anh Th đã sống ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Việc vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giải quyết cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T xác định vợ chồng không có con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu, anh Nguyễn Văn Th không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh Nguyễn Văn Th yêu cầu thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

[6]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Th được ly hôn.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002338 ngày 17/9/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An (chị T đã nộp đủ tiền án phí).

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Các đương sự
- Chi CTHADS huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Ngh, H. Ngh;
- Lưu HSVA; VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh